

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG NGUYỄN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hung Nguyên, ngày 17 tháng 9 năm 2021

Số: 01/2021/HSST-QĐ

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG NGUYỄN, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ các điều 45, 277 và 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021.

Xét thấy: Bị hại Trần Đình Đường có đơn rút yêu cầu khởi tố theo khoản 2 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo: **Trần Đình Tr**, tên gọi khác, không; sinh ngày: 02 tháng 9 năm 1962, tại Xã H L, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 1, Xã H L, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bị Viện kiểm sát huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ A truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án:

- Bị hại hoặc người đại diện của bị hại đã rút yêu cầu khởi tố thì không có quyền yêu cầu lại, trừ trường hợp rút yêu cầu do bị ép buộc, cưỡng bức.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao cán màu vàng, kích thước lưỡi rộng 1,5cm cả cán và lưỡi dài 20cm (Chi tiết cụ thể có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên, tỉnh

Nghệ An và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H Ng , Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị hại ông Trần Đình Đ, sinh năm 1973. Địa chỉ: xóm 1, Xã H L, huyện H Ng , tỉnh Nghệ An phải chịu 200,000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo; NBH; ĐDBH; LS; NT;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HS, VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự).

(5) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị can đầu vụ; nếu có nhiều bị can thì ghi thêm “và đồng phạm”. Trường hợp bị can là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(6) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(7) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(8) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(9) Viện kiểm sát cùng cấp, bị can, người bào chữa cho bị can, bị hại.

TÒA ÁN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....⁽²⁾/HSST-QĐ

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN

TÒA ÁN ⁽³⁾.....

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:⁽⁴⁾

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà)

Thẩm phán: Ông (Bà)

Các Hội thẩm nhân dân (quân nhân): Ông (Bà)

Căn cứ các điều 282, 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: ⁽⁵⁾

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:.../.../TLST-HS ngày...tháng...năm... đối với bị cáo: ⁽⁶⁾

Bị Viện kiểm sát ⁽⁷⁾

Truy tố về tội (các tội) ⁽⁸⁾

Theo điểm (các điểm).....khoản (các khoản).....Điều (các điều).....của Bộ luật Hình sự.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3 ⁽⁹⁾

Nơi nhận:

- ⁽¹⁰⁾

- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm ; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi rõ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự).

(6) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị cáo đầu vụ; nếu có nhiều bị cáo thì ghi thêm “và đồng phạm”. Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(7) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(8) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(9) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(10) Viện kiểm sát cùng cấp, bị cáo, bị hại (nếu có).

